

Số: 135 /KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 29 tháng 12 năm 2014

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ	
ĐẾN	Số: . . . <u>11</u> . . . . .
	Ngày: <u>06/01/2015</u> . . . . .
	Chuyên: <u>Triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới và bảo đảm an sinh xã hội năm 2015</u>

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới và bảo đảm an sinh xã hội năm 2015

Căn cứ Kết luận số 107-KL/TU ngày 08/12/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 2015; Nghị quyết số 12/2014/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2015; thực hiện Chương trình công tác năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình trọng điểm xây dựng nông thôn mới và bảo đảm an sinh xã hội năm 2015 với những nội dung chủ yếu sau:

### I. MỤC TIÊU

Đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đảm bảo chất lượng và phát triển bền vững, xây dựng nông thôn mới trù phú - xanh sạch đẹp gắn liền với bản sắc truyền thống của nông thôn Thừa Thiên Huế. Phân đầu đến cuối năm 2015 đưa số xã đạt chuẩn nông thôn mới lên 19-20 xã (đạt tỷ lệ 20%); cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất và đời sống ở nông thôn được tăng cường; đời sống của nhân dân từng bước được cải thiện và nâng cao, góp phần đảm bảo an sinh xã hội.

### II. NHỮNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ

#### 1. Về xây dựng nông thôn mới

a) Tiếp tục huy động sức mạnh của hệ thống chính trị tham gia thực hiện Chương trình; không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới các cấp; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp; phát huy vai trò của UBMT Tổ quốc, tổ chức đoàn thể các cấp; tăng cường công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong chỉ đạo thực hiện Chương trình.

b) Kiện toàn bộ máy và cơ chế điều hành để nâng cao hiệu quả trong chỉ đạo triển khai Chương trình: Thành lập các Văn phòng Điều phối cấp huyện và bố trí 01 cán bộ chuyên trách chương trình xây dựng NTM ở cấp xã; nâng cao vai trò, trách nhiệm của trưởng thôn, trưởng bản, trưởng xóm trong thực hiện Chương trình ở địa phương;

c) Nâng cao chất lượng tuyên truyền, vận động và thi đua xây dựng nông thôn mới; làm cho mọi người dân hiểu rõ nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới “chủ thể là người dân”; tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền theo từng chủ đề, nhóm tiêu

chí, những cách làm hay trong triển khai thực hiện Chương trình; phối hợp với các cơ quan báo, đài trên địa bàn xây dựng phát sóng các chuyên đề, chuyên mục về nông thôn mới, tập trung vào các mô hình phát triển sản xuất, phong trào vận động đóng góp, các gương điển hình tham gia vào xây dựng nông thôn mới; tăng cường và đổi mới hình thức và nội dung đào tạo, tập huấn, tham quan học tập nông thôn mới, nhất là đối với cán bộ cấp xã, thôn, bản;

d) Rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, đề án xây dựng nông thôn mới cấp xã giai đoạn 2015 – 2020 với phương châm phát triển sản xuất là gốc, lấy tiêu chí thu nhập làm mục tiêu số 1 trong xây dựng nông thôn mới. Soát xét và nâng cao chất lượng Đề án phát triển sản xuất nâng cao thu nhập cho cư dân nông thôn.

Về các tiêu chí liên quan đến đầu tư hạ tầng nông thôn cần có bước đi phù hợp để bảo đảm cân đối nguồn lực, tránh lãng phí trong đầu tư, lấy mức đạt chuẩn tối thiểu để phân đầu trong giai đoạn đầu.

đ) Tăng cường hỗ trợ phát triển sản xuất để nâng cao thu nhập cho người dân, giảm tỷ lệ hộ nghèo bằng việc lựa chọn các mô hình sản xuất có hiệu quả, áp dụng công nghệ cao và phù hợp với từng địa phương, có triển vọng nhân rộng và có thị trường, trong đó ưu tiên cho các huyện điểm, xã điểm, các xã chưa đạt tiêu chí về thu nhập và tỷ lệ hộ nghèo; quan tâm công tác xúc tiến thương mại để nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp.

e) Tăng cường huy động, lồng ghép, bố trí các nguồn lực cho Chương trình xây dựng nông thôn mới để đảm bảo mục tiêu, kế hoạch đề ra; trong đó ưu tiên đầu tư các công trình hạ tầng cấp thiết nhất phục vụ sản xuất nâng cao đời sống của nhân dân; đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực; huy động nguồn lực tại chỗ, phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới; vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn và những người con của quê hương đang sống, công tác xa quê hương đóng góp cùng chung tay xây dựng nông thôn mới.

f) Nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện các chính sách phù hợp với điều kiện của tỉnh để đẩy mạnh việc thực hiện và nâng cao hiệu quả Chương trình, nhất là các chính sách trong huy động nguồn lực và phát triển sản xuất, dịch vụ nông thôn; tập trung chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch nhiệm vụ mục tiêu đề ra; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát Chương trình.

## **2. Về an sinh xã hội**

- Thực hiện chính sách miễn thuỷ lợi phí cho nông dân, chính sách hỗ trợ, phát triển đất lúa nước năm 2015 và các chính sách hỗ trợ khác trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ, dịch vụ có liên quan đến nông lâm ngư nghiệp.

- Tiếp tục triển khai sắp xếp nghề đáy, quản lý và kiểm soát nghề lừ, xử lý cơ bản các loại ngư cụ và thiết bị đánh bắt hủy diệt, xây dựng các khu bảo vệ thủy sản, thả cá giống để tái tạo nguồn lợi thủy sản ở đầm phá, sông, hồ.

- Hỗ trợ xúc tiến thương mại, tìm đầu ra ổn định cho một số nông, lâm, thủy sản của địa phương.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động ở nông thôn, đặc biệt là đối với lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc nhằm tạo công ăn việc làm góp phần xóa đói giảm nghèo một cách bền vững.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chính sách xã hội đối với diện hộ chính sách, hộ nghèo và cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số, hộ gia đình có công với cách mạng, người cao tuổi cô đơn, người khuyết tật nặng, đặc biệt nặng và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

### **3. Về sản xuất nông lâm ngư nghiệp**

a) Tập trung chỉ đạo sản xuất vụ Đông Xuân 2014-2015 đạt kế hoạch đề ra, chuẩn bị tốt các điều kiện cho sản xuất vụ Hè Thu 2015; trong đó chú trọng phát triển các giống lúa chất lượng cao nhằm tăng giá trị sản xuất trên một đơn vị diện tích, đưa tỷ lệ giống lúa xác nhận đạt trên 93%.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Phát triển đàn lợn giống tỷ lệ nạc cao tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2011-2015 và các đề án chăn nuôi khác đã được phê duyệt nhằm thúc đẩy chăn nuôi phát triển. Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi nông hộ theo Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015-2020.

c) Xây dựng phương án phòng trừ một số sâu bệnh hại lúa, bệnh thủy sản, các loại dịch bệnh trên gia súc, gia cầm có nguy cơ tái phát trên địa bàn tỉnh.

d) Triển khai thực hiện tốt Nghị định 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ phát triển ngành thủy sản, nhằm tăng cường năng lực khai thác hải sản, đầu tư nâng cấp, mở rộng các cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão, cơ sở chế biến thủy sản và đầu tư đồng bộ cơ sở hạ tầng cho vùng nuôi trồng tập trung nhằm nâng cao hiệu quả và phát triển bền vững. Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ đánh bắt biển xa theo Quyết định số 48/2010/QĐ - TTg của Thủ tướng Chính phủ. Triển khai thực hiện Quyết định số 72/2014/QĐ-UBND ngày 27 /11/2014 của UBND tỉnh quy định về nuôi tôm chân trắng trên vùng đầm phá Tam Giang - Cầu Hai, Lăng Cô.

đ) Tiếp tục bàn giao đất rừng sản xuất còn lại cho các địa phương, tổ chức thực hiện giao rừng tự nhiên cho hộ gia đình, nhóm hộ, cộng đồng dân cư theo kế hoạch. Nhân rộng các mô hình sản xuất dưới tán rừng nhằm nâng cao thu nhập, ổn định đời sống người dân sống nhờ thu nhập từ rừng.

### **4. Về nhu cầu vốn thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình**

a) Nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới: Dự kiến vốn huy động bố trí khoảng 554,0 tỷ đồng cho Chương trình Xây dựng nông thôn mới.

Trong đó:

- Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ: 212,00 tỷ đồng.
  - Vốn ngân sách địa phương : 142,00 tỷ đồng.
  - Huy động từ doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế khác: 120 tỷ đồng.
  - Nhân dân đóng góp: 29 tỷ đồng.
  - Vốn tín dụng : 45 tỷ đồng.
  - Huy động từ nguồn khác: 6 tỷ đồng.
- b) Nhiệm vụ đảm bảo an sinh xã hội: 208,5 tỷ đồng, trong đó:
- Miễn giảm thủy lợi phí theo Nghị định số 67/2012/NĐ-CP ngày 10/9/2012 dự kiến: 82 tỷ đồng.
  - Hỗ trợ phát triển đất lúa nước: 27,3 tỷ đồng.
  - Thực hiện chính sách hỗ trợ đánh bắt biển xa theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: 12 tỷ đồng.
  - Thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển thủy sản theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ: 18,5 tỷ đồng.
  - Chương trình việc làm và dạy nghề: 10,93 tỷ đồng.
  - Chương trình giảm nghèo bền vững: 57,771 tỷ đồng
- c) Vốn cho các dự án trọng điểm: 270,5 tỷ đồng, trong đó:
- Dự án Hồ chứa nước Thủy Yên, tổng mức đầu tư 654,043 tỷ đồng, Kế hoạch vốn bố trí năm 2015 là 170 tỷ đồng.
  - Nâng cấp đê phá Tam Giang (Quảng Điền, Hương Trà, Phong Điền), tổng mức 239,308 tỷ đồng, bố trí vốn năm 2015: 18,5 tỷ đồng.
  - Chống sạt lở bờ biển khu vực xã Phú Thuận (Phú Vang), tổng mức 100,089 tỷ đồng, bố trí vốn năm 2014 + 2015: 36 tỷ đồng.
  - Khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão kết hợp mở rộng Cảng cá Thuận anông mức đầu tư 178,17 tỷ đồng, bố trí vốn năm 2015: 14 tỷ đồng.
  - Dự án phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Thừa Thừa Huế (JICA2): 32 tỷ đồng.

Trên cơ sở dự kiến vốn bố trí và huy động nêu trên, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp số liệu chính thức, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 31/3/2015.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Nguồn lực:** vốn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực khác theo kế hoạch.

## 2. Phân công thực hiện

a) Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm chính, chủ trì phối hợp với các ngành, đơn vị, đoàn thể và các địa phương có liên quan để triển khai thực hiện kế hoạch này, báo cáo tình hình thực hiện gửi Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 25 của tháng cuối quý.

b) Giao cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể và các địa phương có liên quan để triển khai thực hiện nội dung đào tạo nghề cho lao động ở nông thôn và các chính sách xã hội, giảm nghèo.

c) Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan tham mưu bố trí các nguồn kinh phí bảo đảm cho việc thực hiện kế hoạch này.

d) Các sở, ban, ngành, đoàn thể tổ chức chỉ đạo thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới có liên quan.

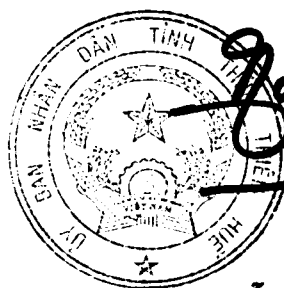
đ) UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế phối hợp chặt chẽ với các sở để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan ở địa phương, đặc biệt là công tác triển khai, chỉ đạo thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

Trong quá trình thực hiện, nếu có điều gì vướng mắc, các sở, ban, ngành, địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để kịp thời giải quyết./.

### Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành cấp tỉnh;
- Văn phòng Điều phối CTXDNTM tỉnh;
- UBND các huyện, TXã, TP Huế;
- VP: Lãnh đạo, CV:TH, XDKH;
- Lưu: VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Cao



**NHŨ CẦU VỐN THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ**  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 135 /KH-UBND ngày 29/12/2014)*

ST T	Nội dung	Kinh phí năm 2015 (triệu đồng)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Về an sinh xã hội</b>	<b>208.400</b>	
1	Miễn giảm thủy lợi phí cho nông dân năm 2015 ( tính theo Nghị định 67/2012/NĐ-CP ngày 10/9/2012)	82.000	Vốn NSTW
2	Hỗ trợ bảo vệ và phát triển đất lúa nước	27.300	Vốn NSNN
3	Chương trình MTQG việc làm và dạy nghề	10.930	Vốn NSTW
4	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững	57.771	Vốn NSTW
5	Hỗ trợ đánh bắt xa bờ theo QĐ 48/2010/QĐ-TTg	12.000	Vốn NSTW
6	Hỗ trợ phát triển thủy sản theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP ngày 7/7/2014 của Chính phủ	18.500	Vốn NSTW
<b>II</b>	<b>Xây dựng nông thôn mới</b>	<b>554.000</b>	
1	Đầu tư cơ sở hạ tầng	542.500	NSTW+NSNN+ Vốn huy động khác
2	Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất và ngành nghề nông thôn	5.500	Vốn NSTW+ NSĐP
3	Quy hoạch, đào tạo, tuyên truyền, kiểm tra giám sát	6.000	NSTW+NSĐP
<b>III</b>	<b>Các dự án</b>	<b>270.500</b>	
1	Khu neo đậu tránh trú bão kết hợp mở rộng Cảng cá Thuận An	14.000	Vốn NSTW
2	Hồ chứa nước Thủy Yên-Thủy Cam	170.000	Vốn TPCP
3	Nâng cấp đê phá Tam Giang (Quảng Điền, Hương Trà, Phong Điền),	18.500	Vốn NSTW+ĐP
	Chống sạt lở bờ biển khu vực xã Phú Thuận, huyện Phú Vang	36.000	Vốn NSTW
4	Dự án phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ TT Huế (JICA2)	32.000	Vốn nước ngoài
	<b>Tổng cộng (I+II+III)</b>	<b>1032.900</b>	